

Số 33/CTIN/CV

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH

“V/v LNST Q4/2021 thay đổi quá 10% so với báo cáo cùng kỳ”

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện
- Địa chỉ trụ sở chính: 158/2 Hồng Mai, P.Quỳnh Lôi, Q.Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
- Điện thoại: 02438634597;
- Fax: 02438630227;
- Email:
- Vốn điều lệ: 321.850.000.000 đồng
- Mã chứng khoán (nếu có): ICT

Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC “V/v công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình cụ thể đối với trường hợp lợi nhuận sau thuế có sự thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước”

Công ty Cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện (CTIN) giải trình số liệu biến động về lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính tổng hợp và báo cáo tài chính hợp nhất Q4 năm 2021 cụ thể như sau:

1/ Theo báo cáo tài chính tổng hợp:

Chỉ tiêu	Theo BCTC tổng hợp		
	Q4/Năm 2021	Q4/Năm 2020	% CL
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	643.232.348.547	662.727.832.485	-2,94%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.824.260.395	39.372.619.712	21,47%
Doanh thu từ hoạt động tài chính	11.301.251.831	762.486.869	1382,16%
Chi phí tài chính	12.464.478.477	8.362.263.397	49,06%
Lợi nhuận tài chính	(1.163.226.646)	(7.599.776.528)	-84,69%
Chi phí bán hàng	(7.346.712.747)	2.749.416.016	-367,21%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.995.768.777	16.080.278.984	18,13%
Lợi nhuận khác	(13.849.793.120)	647.896.612	-2237,65%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	21.162.184.599	13.591.044.796	55,71%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.165.090.296	10.738.806.759	69,15%



Nguyên nhân làm lợi nhuận biến động chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp của hoạt động SXKD chính tăng;
- Lỗ hoạt động tài chính giảm so với cùng kỳ, do Q4/2021 ghi nhận cổ tức được chia từ các Công ty góp vốn, trong khi đó Q4/2020 thu nhập này ghi nhận ở các Quý trước đó;
- Chi phí bán hàng giảm (hoàn nhập các khoản trích lập dự phòng bảo hành các dự án hết hạn bảo hành chưa sử dụng hết);
- Lợi nhuận khác giảm mạnh so với cùng kỳ.

2/ Theo báo cáo tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Theo BCTC hợp nhất		
	Q4/Năm 2021	Q4/Năm 2020	% CL
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	643.232.348.547	662.727.832.485	-2,94%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.824.260.395	39.372.619.712	21,47%
Doanh thu từ hoạt động tài chính	11.329.340.853	811.534.928	1296,04%
Chi phí tài chính	11.884.752.450	7.722.326.919	53,90%
Lợi nhuận từ hoạt động tài chính	(555.411.597)	(6.910.791.991)	-91,96%
Lãi (lỗ) trong Công ty LKLD	-	-	
Chi phí bán hàng	(7.346.712.747)	2.749.416.016	-367,21%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.708.398.484	16.622.300.118	18,57%
Lợi nhuận khác	(13.849.793.120)	647.896.612	-2237,65%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	21.057.369.941	13.738.008.199	53,28%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.060.275.638	10.314.792.576	75,09%

Nguyên nhân làm lợi nhuận biến động chủ yếu do:

- Lợi nhuận gộp của hoạt động SXKD chính tăng;
- Lỗ hoạt động tài chính giảm so với cùng kỳ, do Q4/2021 ghi nhận cổ tức được chia từ các Công ty góp vốn, trong khi đó Q4/2020 thu nhập này ghi nhận ở các Quý trước đó;
- Chi phí bán hàng giảm (hoàn nhập các khoản trích lập dự phòng bảo hành các dự án hết hạn bảo hành chưa sử dụng hết);
- Lợi nhuận khác giảm mạnh so với cùng kỳ.

Trên đây là giải trình của CTIN các nguyên nhân cơ bản làm cho chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế Q4 năm 2021 có sự thay đổi quá 10% so với lợi nhuận sau thuế cùng kỳ năm trước.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu PHCQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG - TIN HỌC
BIÊN ĐIỆN
HÀ THANH HẢI